TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2017/DS-ST
Ngày: 26-9-2017
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Phượng
2. Ông Nguyễn Ngọc Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng- Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa*:** Ông Ma Quang Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 67/2017/TLST- DS ngày 23/5/2017 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/QĐXXST-DS ngày 04/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2017/QĐST- DS ngày 22/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam T

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ủy quyền tham gia tố tụng cho: Ông Lê Hiền T - Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế Ngân hàng TMCP Việt Nam T.

Ủy quyền lại cho: Ông Dương Thanh T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số X đường C, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(Có mặt).*

Theo văn bản ủy quyền số 1092/2017/UQ - GĐK - TDTD ngày 21/4/2017.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ G, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn ông Dương Thanh T trình bày:

Ngày 15/02/2015, Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông Nguyễn Văn K có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150215-113005-0002.

Thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng cụ thể như sau:

Ngân hàng cho ông K vay số tiền là 18.900.000 đồng, lãi suất 5,67%/tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp. Ông K có trách nhiệm thanh toán số tiền gồm gốc và lãi là 26.557.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 18.900.000 đồng, tiền lãi là 7.657.000 đồng. Thời hạn trả trong 12 tháng (12 kỳ), theo đó 11 tháng đầu mỗi tháng thanh toán 2.214.000 đồng, tháng cuối thanh toán 2.203.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ ngày 15/3/2015.

Ông K đã nhận đủ số tiền vay 18.900.000 đồng. Và ông K đã thanh toán cho ngân hàng 03 kỳ với số tiền 6.642.000 đồng, trong đó tiền gốc 3.626.980 đồng và tiền lãi là 3.015.020 đồng. Kể từ ngày 15/5/2015, ông K không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào.

Do ông K không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng theo như thỏa thuận tại hợp đồng đã ký giữa các bên.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn K phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 15.273.020 đồng, không yêu cầu ông K phải trả tiền lãi suất theo như thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng trên.

Về bị đơn:

Theo kết quả xác minh tại Công an xã S, huyện T thì ông Nguyễn Văn K đang cư trú tại Tổ G, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tòa án nhân dân huyện Tân Thành đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Văn K để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông K vẫn cố tình vắng mặt, không tham gia tố tụng, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông Nguyễn Văn K phải thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên buộc ông Nguyễn Văn K phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Hợp đồng tín dụng số 20150215 - 113005 - 0002, ngày 15/02/2015 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông

Nguyễn Văn K với mục đích vay tiêu dùng cá nhân, một trong hai bên không có mục đích lợi nhuận, nay có phát sinh tranh chấp nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật là quan hệ pháp luật dân sự về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Bị đơn ông Nguyễn Văn K cư trú tại huyện Tân Thành nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu và trong thời hạn khởi kiện.

Ông Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lí do chính đáng. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về áp dụng pháp luật nội dung: Sự kiện pháp lý xảy ra vào ngày 15/02/2015 giữa một bên đương sự là tổ chức tín dụng và bên còn lại là cá nhân nên cần áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết.

[2] Về nội dung khởi kiện:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 15/2/2015, Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông Nguyễn Văn K có ký kết hợp đồng tín dụng số 20150215-113005-0002. Theo thỏa thuận tại hợp đồng Ngân hàng cho ông K vay số tiền là 18.900.000 đồng, lãi suất 5,67%/tháng tính theo dư nợ gốc trả giảm dần, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp. Ông K có trách nhiệm thanh toán số tiền là 26.557.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 18.900.000 đồng, tiền lãi là 7.657.000 đồng. Thời hạn trả trong 12 tháng (12 kỳ), theo đó 11 tháng đầu mỗi tháng thanh toán 2.214.000 đồng, tháng cuối thanh toán 2.203.000 đồng, bắt đầu thanh toán từ ngày 15/3/2015.

Ông K đã nhận đủ số tiền vay 18.900.000 đồng. Và ông K đã thanh toán cho ngân hàng 03 kỳ với số tiền 6.642.000 đồng, trong đó tiền gốc 3.626.980 đồng và tiền lãi là 3.015.020 đồng. Kể từ ngày 15/5/2015, ông K không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào.

Ngân hàng TMCP Việt Nam T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn K phải thanh toán số tiền nợ gốc là 15.273.020 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy:

Hợp đồng tín dụng số 20150215-113005-0002, ngày 15/02/2015 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T và ông Nguyễn Văn K được kí kết đúng quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu ông K cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh quá trình vay và thanh toán của mình, tuy nhiên ông K từ chối tham gia tố tụng, không có ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Trong trường hợp này bị đơn ông Nguyễn Văn K được xem là cố tình vắng mặt nhằm từ chối thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận đối với nguyên đơn nên bị đơn phải chịu trách nhiệm về sự vắng

mặt của mình. Do đó, căn cứ vào quy định của Bộ luật dân sự cần buộc bị đơn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc đã vay là 15.273.020 đồng.

Về yêu cầu tính lãi suất, thấy:

Đại diện Ngân hàng không yêu cầu ông K thanh toán số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 20150215-113005-0002 ngày 15/02/2015. Tuy nhiên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu mức lãi chậm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Xét yêu cầu này của đại diện Ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành cần buộc ông Nguyễn Văn K phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền còn nợ gốc là 15.273.020 đồng *(mười lăm triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn không trăm hai mươi đồng)*.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 764.000 đồng *(bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng)*.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39 và Điều 227, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T đối với ông Nguyễn Văn K về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Buộc ông Nguyễn Văn K thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền nợ gốc là 15.273.020 đồng *(mười lăm triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn không trăm hai mươi đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn K phải nộp số tiền 764.000 đồng (bảy trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 381.000 đồng *(ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003829 ngày 19/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Xuân Thường

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKS ND Tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP/HS.

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Bá Thịnh Nguyễn Thế Phương	**Bùi Xuân Thường**